

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 01 - 2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn.

Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:138/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm Hoàn Lộ (xóm 5 cũ) xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định “có đơn xin vắng mặt”

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm Hoàn Lộ (xóm 5 cũ), xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định “có đơn xin vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04-10-2022, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Vũ Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị N tự nguyện tìm hiểu đã được Ủy ban nhân dân xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 31-5-2018. Sau cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị N.

Tại bản tự khai ngày 16-11-2022 và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án bị đơn là chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị và anh Vũ Văn T tự nguyện tìm hiểu được UBND xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 31-5-2018. Sau cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T có quan hệ với người đàn bà khác, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh T làm đơn xin ly hôn chị, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh T và chị N thống nhất khai: Vợ chồng có một con chung là Vũ Anh Huy, sinh ngày 09-01-2019; ly hôn anh T và chị N đều có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu phải cấp dưỡng.

Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 22-11-2022 đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xã A cung cấp: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A vào năm 2018. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa anh T và chị N là do hai bên không hợp nhau; về con chung: Anh T và chị N có 01 con chung hiện đang ở với bố mẹ anh T, vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay anh T có đơn ly hôn và giải quyết về nuôi con chung đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị N; về con chung: Giao con cho anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị N đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị N tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 31-5-2018 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, vợ chồng đã sống ly thân, nay cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn không thể cùng chung sống với nhau được nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị N đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng ly hôn của anh T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Anh H, sinh ngày 09-01-2019. Ly hôn anh T, chị N đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi con và không yêu cầu phải cấp dưỡng. Hiện con chung đang ở với bố, để ổn định cho việc sinh hoạt và

phát triển của cháu. Vì vậy nên giao con cho anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con anh T không yêu cầu nên chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Anh T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử lý hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị N.

2. Về con chung: Ah Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Anh H, sinh ngày 09-01-2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T nhưng được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Anh Vũ Văn T phải nộp 300.000 đồng. Anh T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000244 ngày 20-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; nay đối trừ, anh T đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Phạm Thanh Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bốn Phùng Thị Quỳnh

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

